

(Đề gồm có 02 trang)

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

Mã đề: 061

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm).

Câu 1: Tập hợp các số tự nhiên được kí hiệu là

- A. $\mathbb{R}$. B. $\mathbb{N}$. C. $\mathbb{Q}$. D. $\mathbb{Z}$.

Câu 2: Khẳng định nào dưới đây là sai?

- A. Số 2 là số nguyên tố chẵn duy nhất.
B. Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có hai ước là 1 và chính nó.
C. Số 0 và số 1 không là số nguyên tố, cũng không là hợp số.
D. Mọi số nguyên tố đều là số lẻ.

Câu 3: Số tiền phải trả khi mua 30 lít xăng RON 95-III, với giá 23 150 đồng một lít là

- A. 649 500 đồng. B. 694 500 đồng. C. 695 400 đồng. D. 694 000 đồng.

Câu 4: Cho tam giác đều MNP có $MN = 3\text{ cm}$, khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $NP = 3,5\text{ cm}$. B. $NP = 3\text{ cm}$. C. $MP = 2,5\text{ cm}$. D. $MP = 4\text{ cm}$.

Câu 5: Số nguyên x thỏa mãn $x - 7 = -1$ là

- A. $x = 8$. B. $x = -8$. C. $x = 6$. D. $x = -6$.

Câu 6: Cách diễn đạt lại thông tin: “Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là -65 m ” không đúng là

- A. Độ sâu trung bình của thềm lục địa Việt Nam là 65 m .
B. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là 65 m dưới mực nước biển.
C. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là 65 m .
D. Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là 65 m dưới mực nước biển.

Câu 7: Một hình vuông có độ dài cạnh 5 m . Chu vi của hình vuông đó là

- A. 20 m . B. 25 m^2 . C. 20 m^2 . D. 25 m .

Câu 8: Quốc kì của Việt Nam có dạng hình gì ?

- A. Hình vuông. B. Hình chữ nhật.
C. Hình bình hành. D. Hình thoi.

Câu 9: Một đội công nhân sửa đường, ngày đầu sửa được 537 m đường. Ngày thứ hai đội sửa được ít hơn ngày đầu 24 m và ít hơn ngày thứ ba 45 m . Quảng đường đội sửa được trong ba ngày là

- A. $1\,860\text{ m}$. B. $1\,607\text{ m}$. C. $1\,608\text{ m}$. D. $6\,018\text{ m}$.

Câu 10: Số 14 được biểu diễn bằng số La Mã nào sau đây?

- A. XIV. B. XVI. C. XIII. D. XV.

Câu 11: Tổng tất cả các số nguyên x thỏa mãn $-5 < x \leq 4$ là

- A. -1 . B. 0 . C. -5 . D. 4 .

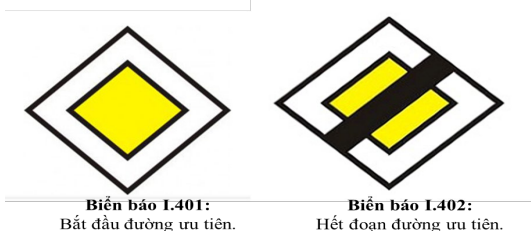
Câu 12: Cho tập hợp $A = \{1; 3; 6; 7; 10; 12\}$. Trong các khẳng định sau khẳng định nào đúng?

- A. $10 \notin A$. B. $1 \notin A$. C. $5 \in A$. D. $7 \in A$.

Câu 13: Cho biểu thức $C = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^9$. Khi đó $C + 1$ bằng

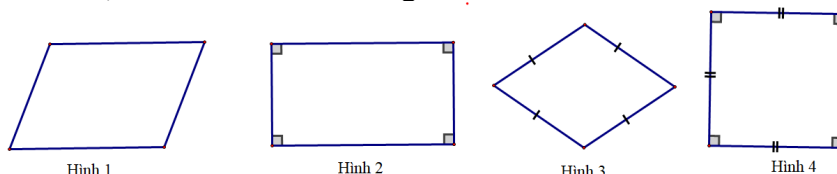
- A. 2^{10} . B. $2^9 - 1$. C. $2^{10} + 1$. D. $2^{10} - 1$.

Câu 14: Hai biển báo giao thông ở hình dưới có dạng hình gì ?



- A. Hình tam giác đều. B. Hình lục giác đều. C. Hình chữ nhật. D. Hình thoi.

Câu 15: Trong các hình sau, hình nào là hình vuông?



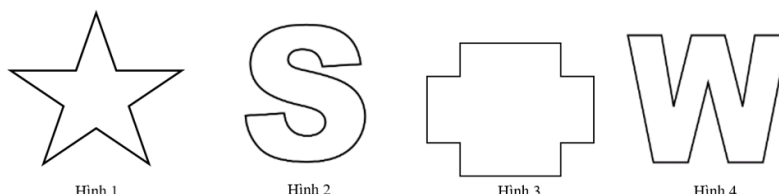
- A. Hình 2. B. Hình 1. C. Hình 3. D. Hình 4.

Câu 16: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt độ của một số thành phố trong bảng sau?

Thành phố	Bắc Kinh	Paris	Moskva	New York
Nhiệt độ	-2°C	1°C	-7°C	2°C

- A. Nhiệt độ của Moskva là âm 7°C . B. Nhiệt độ của Paris là âm 1°C .
C. Nhiệt độ của Bắc Kinh là 2°C . D. Nhiệt độ của New York là âm 2°C .

Câu 17: Trong các hình sau, hình nào **không** có trục đối xứng?



- A. Hình 3. B. Hình 1. C. Hình 2. D. Hình 4.

Câu 18: Kết quả của phép tính $3^8 : 3^6$ là

- A. 3^1 . B. 3^0 . C. 3^2 . D. 3^{14} .

Câu 19: Có bao nhiêu số nguyên âm trong các số sau: -11 ; -98 ; 0 ; -2 ; 44 ; -30 ?

- A. 4. B. 5. C. 2. D. 3.

Câu 20: Trong các số: 215; 1372; 409; 222 số nào chia hết cho 3?

- A. 1372. B. 409. C. 215. D. 222.

PHẦN II. TỰ LUẬN (5,0 điểm).

Câu 1. (2,0 điểm)

1) Thực hiện phép tính: $60 + 33 + (-50) + (-33)$.

2) Tìm số nguyên x thỏa mãn: $x + 10 = 2^2$.

Câu 2. (1,0 điểm)

Ngày 21/4 hàng năm được chọn là Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam. Trong đợt hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ nhất năm 2022, khối 6 của một trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã tổ chức quyên góp được một số sách. Biết khi xếp số sách đó thành từng bó có số lượng sách bằng nhau 12 quyển hoặc bó 15 quyển thì đều vừa đủ bó và số sách trong khoảng từ 150 đến 200 quyển. Tìm số sách mà khối 6 của trường THCS đó đã quyên góp được?

Câu 3. (1,5 điểm)

Văn phòng chị Lan cần ngay một chiếc bàn rộng để họp đột xuất, chị Lan đã sử dụng 6 chiếc bàn nhỏ có dạng hình thang cân ghép lại với nhau tạo thành một bàn lớn như hình bên. Biết mặt mỗi bàn đó có hai đáy là 40 cm và 60 cm, chiều cao là 45 cm.

1) Tính diện tích một mặt bàn nhỏ hình thang cân.

2) Để làm một mặt bàn lớn có kích thước như 6 bàn nhỏ ở trên ghép lại phục vụ cho việc họp nhóm của văn phòng, văn phòng chị Lan cần kinh phí là bao nhiêu cho phần mặt bàn, nếu chọn loại gỗ làm mặt bàn có giá mỗi mét vuông là 1 500 000 đồng?



Câu 4. (0,5 điểm). Trong đợt thi đua học tập chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11 vừa qua, lớp 6A có 40 học sinh, mỗi bạn trong lớp đều được ít nhất một điểm 10. Biết rằng, có 35 bạn được từ 2 điểm 10 trở lên; 18 bạn được từ 3 điểm 10 trở lên; 7 bạn được từ 4 điểm 10 trở lên và 3 bạn được 5 điểm 10. Không có bạn nào được nhiều hơn 5 điểm 10. Hãy tính tổng số điểm 10 của lớp 6A trong đợt thi đua trên?

-----Hết-----

(Đề gồm có 02 trang)

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

Mã đề: 062

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm).

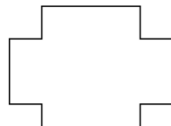
Câu 1: Trong các hình sau, hình nào **không** có trục đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 3.

B. Hình 1.

C. Hình 4.

D. Hình 2.

Câu 2: Cho tập hợp $A = \{1; 3; 6; 7; 10; 12\}$. Trong các khẳng định sau khẳng định nào đúng?

A. $1 \notin A$.

B. $7 \in A$.

C. $5 \in A$.

D. $10 \notin A$.

Câu 3: Số 14 được biểu diễn bằng số La Mã nào sau đây?

A. XVI.

B. XIV.

C. XIII.

D. XV.

Câu 4: Cách diễn đạt lại thông tin: “Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là $-65m$ ” **không đúng** là

A. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là $65m$ dưới mực nước biển.

B. Độ sâu trung bình của thềm lục địa Việt Nam là $65m$.

C. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là $65m$.

D. Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là $65m$ dưới mực nước biển.

Câu 5: Tập hợp các số tự nhiên được kí hiệu là

A. $\mathbb{Q}$.

B. $\mathbb{Z}$.

C. $\mathbb{R}$.

D. $\mathbb{N}$.

Câu 6: Cho biểu thức $C = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^9$. Khi đó $C + 1$ bằng

A. $2^{10} + 1$.

B. $2^9 - 1$.

C. $2^{10} - 1$.

D. 2^{10} .

Câu 7: Số tiền phải trả khi mua 30 lít xăng RON 95-III, với giá 23 150 đồng một lít là

A. 649 500 đồng.

B. 694 500 đồng.

C. 694 000 đồng.

D. 695 400 đồng.

Câu 8: Trong các số: 215; 1372; 409; 222 số nào chia hết cho 3?

A. 222.

B. 1372.

C. 409.

D. 215.

Câu 9: Một hình vuông có độ dài cạnh $5m$. Chu vi của hình vuông đó là

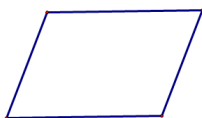
A. $20m$.

B. $25m^2$.

C. $25m$.

D. $20m^2$.

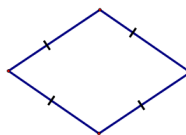
Câu 10: Trong các hình sau, hình nào là hình vuông?



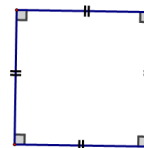
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 2.

B. Hình 1.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 11: Một đội công nhân sửa đường, ngày đầu sửa được $537m$ đường. Ngày thứ hai đội sửa được ít hơn ngày đầu $24m$ và ít hơn ngày thứ ba $45m$. Quãng đường đội sửa được trong ba ngày là

A. $1608m$.

B. $6018m$.

C. $1860m$.

D. $1607m$.

Câu 12: Quốc kì của Việt Nam có dạng hình gì?

A. Hình thoi.

B. Hình bình hành.

C. Hình vuông.

D. Hình chữ nhật.

Câu 13: Cho tam giác đều MNP có $MN = 3cm$, khẳng định nào sau đây là đúng?

A. $MP = 2,5cm$.

B. $NP = 3,5cm$.

C. $NP = 3cm$.

D. $MP = 4cm$.

Câu 14: Có bao nhiêu số nguyên âm trong các số sau: $-11; -98; 0; -2; 44; -30$?

A. 2.

B. 4.

C. 3.

D. 5.

Câu 15: Khẳng định nào dưới đây là **sai**?

- A. Số 0 và số 1 không là số nguyên tố, cũng không là hợp số.
 B. Số 2 là số nguyên tố chẵn duy nhất.
 C. Mọi số nguyên tố đều là số lẻ.
 D. Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có hai ước là 1 và chính nó.

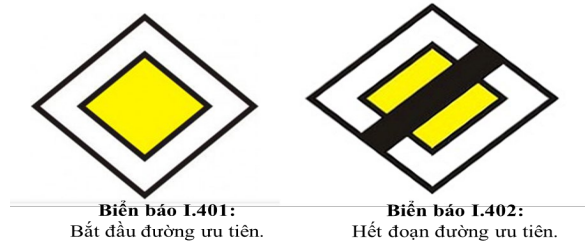
Câu 16: Số nguyên x thỏa mãn $x - 7 = -1$ là

- A. $x = 6$. B. $x = -8$. C. $x = 8$. D. $x = -6$.

Câu 17: Kết quả của phép tính $3^8 : 3^6$ là

- A. 3^0 . B. 3^1 . C. 3^2 . D. 3^{14} .

Câu 18: Hai biển báo giao thông ở hình dưới có dạng hình gì ?



- A. Hình chữ nhật. B. Hình tam giác đều.
 C. Hình thoi. D. Hình lục giác đều.

Câu 19: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt độ của một số thành phố trong bảng sau?

Thành phố	Bắc Kinh	Paris	Moskva	New York
Nhiệt độ	-2°C	1°C	-7°C	2°C

- A. Nhiệt độ của New York là âm 2°C . B. Nhiệt độ của Moskva là âm 7°C .
 C. Nhiệt độ của Paris là âm 1°C . D. Nhiệt độ của Bắc Kinh là 2°C .

Câu 20: Tổng tất cả các số nguyên x thỏa mãn $-5 < x \leq 4$ là

- A. 0. B. 4. C. -1. D. -5.

PHẦN II. TỰ LUẬN (5,0 điểm).

Câu 1. (2,0 điểm)

- 1) Thực hiện phép tính: $60 + 33 + (-50) + (-33)$.
 2) Tìm số nguyên x thỏa mãn: $x + 10 = 2^2$.

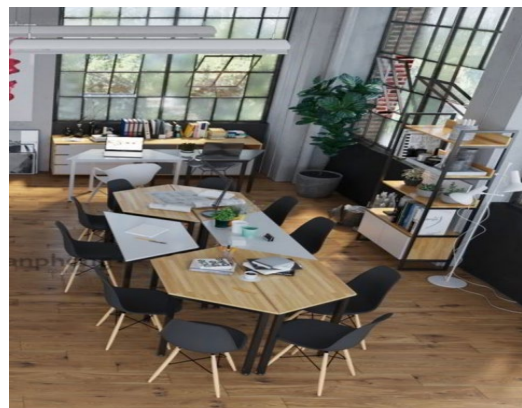
Câu 2. (1,0 điểm)

Ngày 21/4 hàng năm được chọn là Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam. Trong đợt hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ nhất năm 2022, khối 6 của một trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã tổ chức quyên góp được một số sách. Biết khi xếp số sách đó thành từng bó có số lượng sách bằng nhau 12 quyển hoặc bó 15 quyển thì đều vừa đủ bó và số sách trong khoảng từ 150 đến 200 quyển. Tìm số sách mà khối 6 của trường THCS đó đã quyên góp được?

Câu 3. (1,5 điểm)

Văn phòng chị Lan cần ngay một chiếc bàn rộng để họp đột xuất, chị Lan đã sử dụng 6 chiếc bàn nhỏ có dạng hình thang cân ghép lại với nhau tạo thành một bàn lớn như hình bên. Biết mặt mỗi bàn đó có hai đáy là 40 cm và 60 cm, chiều cao là 45 cm.

- 1) Tính diện tích một mặt bàn nhỏ hình thang cân.
 2) Để làm một mặt bàn lớn có kích thước như 6 bàn nhỏ ở trên ghép lại phục vụ cho việc họp nhóm của văn phòng, văn phòng chị Lan cần kinh phí là bao nhiêu cho phần mặt bàn, nếu chọn loại gỗ làm mặt bàn có giá mỗi mét vuông là 1 500 000 đồng?



Câu 4. (0,5 điểm). Trong đợt thi đua học tập chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11 vừa qua, lớp 6A có 40 học sinh, mỗi bạn trong lớp đều được ít nhất một điểm 10. Biết rằng, có 35 bạn được từ 2 điểm 10 trở lên; 18 bạn được từ 3 điểm 10 trở lên; 7 bạn được từ 4 điểm 10 trở lên và 3 bạn được 5 điểm 10. Không có bạn nào được nhiều hơn 5 điểm 10. Hãy tính tổng số điểm 10 của lớp 6A trong đợt thi đua trên?

-----Hết-----

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm).

Câu 1: Quốc kì của Việt Nam có dạng hình gì ?

- A. Hình bình hành. B. Hình vuông. C. Hình chữ nhật. D. Hình thoi.

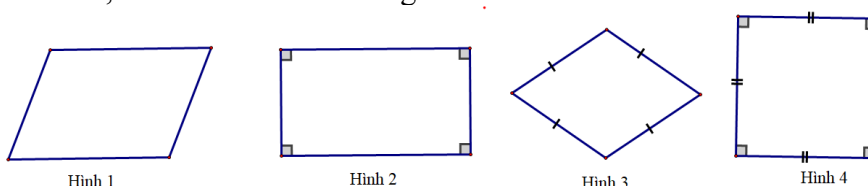
Câu 2: Có bao nhiêu số nguyên âm trong các số sau: -11 ; -98 ; 0 ; -2 ; 44 ; -30 ?

- A. 4. B. 2. C. 3. D. 5.

Câu 3: Cho biểu thức $C = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^9$. Khi đó $C + 1$ bằng

- A. $2^9 - 1$. B. 2^{10} . C. $2^{10} + 1$. D. $2^{10} - 1$.

Câu 4: Trong các hình sau, hình nào là hình vuông?



- A. Hình 3. B. Hình 2. C. Hình 4. D. Hình 1.

Câu 5: Cho tam giác đều MNP có $MN = 3 \text{ cm}$, khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $NP = 3 \text{ cm}$. B. $MP = 4 \text{ cm}$. C. $NP = 3,5 \text{ cm}$. D. $MP = 2,5 \text{ cm}$.

Câu 6: Tập hợp các số tự nhiên được kí hiệu là

- A. $\mathbb{R}$. B. $\mathbb{Q}$. C. $\mathbb{Z}$. D. $\mathbb{N}$.

Câu 7: Số tiền phải trả khi mua 30 lít xăng RON 95-III, với giá 23 150 đồng một lít là

- A. 694 500 đồng. B. 695 400 đồng. C. 694 000 đồng. D. 649 500 đồng.

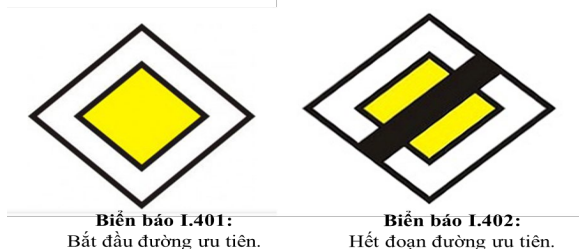
Câu 8: Cho tập hợp $A = \{1; 3; 6; 7; 10; 12\}$. Trong các khẳng định sau khẳng định nào đúng?

- A. $10 \notin A$. B. $1 \notin A$. C. $5 \in A$. D. $7 \in A$.

Câu 9: Số 14 được biểu diễn bằng số La Mã nào sau đây?

- A. XIII. B. XVI. C. XV. D. XIV.

Câu 10: Hai biển báo giao thông ở hình dưới có dạng hình gì ?



- A. Hình thoi. B. Hình lục giác đều.
C. Hình chữ nhật. D. Hình tam giác đều.

Câu 11: Khẳng định nào dưới đây là sai?

- A. Số 2 là số nguyên tố chẵn duy nhất.
B. Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có hai ước là 1 và chính nó.
C. Mọi số nguyên tố đều là số lẻ.
D. Số 0 và số 1 không là số nguyên tố, cũng không là hợp số.

Câu 12: Số nguyên x thỏa mãn $x - 7 = -1$ là

- A. $x = -8$. B. $x = 6$. C. $x = -6$. D. $x = 8$.

Câu 13: Một hình vuông có độ dài cạnh 5 m . Chu vi của hình vuông đó là

- A. 20 m^2 . B. 25 m^2 . C. 20 m . D. 25 m .

Câu 14: Kết quả của phép tính $3^8 : 3^6$ là

- A. 3^{14} . B. 3^0 . C. 3^1 . D. 3^2 .

Câu 15: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt độ của một số thành phố trong bảng sau?

Thành phố	Bắc Kinh	Paris	Moskva	New York
Nhiệt độ	-2°C	1°C	-7°C	2°C

A. Nhiệt độ của New York là âm 2°C .

B. Nhiệt độ của Moskva là âm 7°C .

C. Nhiệt độ của Paris là âm 1°C .

D. Nhiệt độ của Bắc Kinh là 2°C .

Câu 16: Cách diễn đạt lại thông tin: “Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là -65 m ” **không đúng** là

A. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là 65 m .

B. Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là 65 m dưới mực nước biển.

C. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là 65 m dưới mực nước biển.

D. Độ sâu trung bình của thềm lục địa Việt Nam là 65 m .

Câu 17: Một đội công nhân sửa đường, ngày đầu sửa được 537 m đường. Ngày thứ hai đội sửa được ít hơn ngày đầu 24 m và ít hơn ngày thứ ba 45 m . Quãng đường đội sửa được trong ba ngày là

A. $1\,607\text{ m}$.

B. $1\,608\text{ m}$.

C. $6\,018\text{ m}$.

D. $1\,860\text{ m}$.

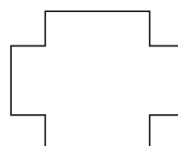
Câu 18: Trong các hình sau, hình nào **không** có trục đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1.

B. Hình 3.

C. Hình 2.

D. Hình 4.

Câu 19: Tổng tất cả các số nguyên x thỏa mãn $-5 < x \leq 4$ là

A. 4.

B. 0.

C. -5 .

D. -1 .

Câu 20: Trong các số: 215; 1372; 409; 222 số nào chia hết cho 3?

A. 215.

B. 409.

C. 1372.

D. 222.

PHẦN II. TỰ LUẬN (5,0 điểm).

Câu 1. (2,0 điểm)

1) Thực hiện phép tính: $60 + 33 + (-50) + (-33)$.

2) Tìm số nguyên x thỏa mãn: $x + 10 = 2^2$.

Câu 2. (1,0 điểm)

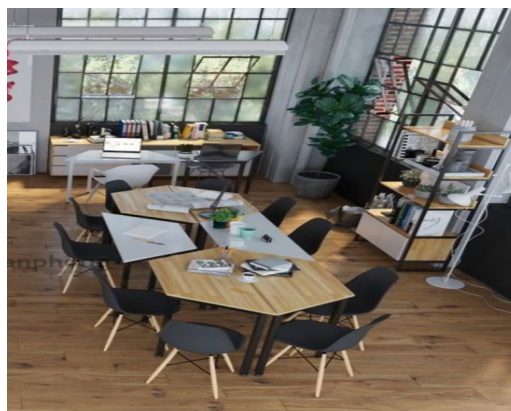
Ngày 21/4 hàng năm được chọn là Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam. Trong đợt hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ nhất năm 2022, khối 6 của một trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã tổ chức quyên góp được một số sách. Biết khi xếp số sách đó thành từng bó có số lượng sách bằng nhau 12 quyển hoặc bó 15 quyển thì đều vừa đủ bó và số sách trong khoảng từ 150 đến 200 quyển. Tìm số sách mà khối 6 của trường THCS đó đã quyên góp được?

Câu 3. (1,5 điểm)

Văn phòng chị Lan cần ngay một chiếc bàn rộng để họp đột xuất, chị Lan đã sử dụng 6 chiếc bàn nhỏ có dạng hình thang cân ghép lại với nhau tạo thành một bàn lớn như hình bên. Biết mặt mỗi bàn đó có hai đáy là 40 cm và 60 cm , chiều cao là 45 cm .

1) Tính diện tích một mặt bàn nhỏ hình thang cân.

2) Để làm một mặt bàn lớn có kích thước như 6 bàn nhỏ ở trên ghép lại phục vụ cho việc họp nhóm của văn phòng, văn phòng chị Lan cần kinh phí là bao nhiêu cho phần mặt bàn, nếu chọn loại gỗ làm mặt bàn có giá mỗi mét vuông là $1\,500\,000$ đồng?



Câu 4. (0,5 điểm). Trong đợt thi đua học tập chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11 vừa qua, lớp 6A có 40 học sinh, mỗi bạn trong lớp đều được ít nhất một điểm 10. Biết rằng, có 35 bạn được từ 2 điểm 10 trở lên; 18 bạn được từ 3 điểm 10 trở lên; 7 bạn được từ 4 điểm 10 trở lên và 3 bạn được 5 điểm 10. Không có bạn nào được nhiều hơn 5 điểm 10. Hãy tính tổng số điểm 10 của lớp 6A trong đợt thi đua trên?

-----Hết-----

(Đề gồm có 02 trang)

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

Mã đề: 064

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm).

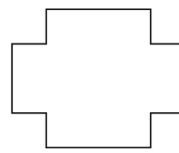
Câu 1: Trong các hình sau, hình nào **không** có trục đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- A. Hình 4. B. Hình 3. C. Hình 2. D. Hình 1.

Câu 2: Tập hợp các số tự nhiên được kí hiệu là

- A. $\mathbb{R}$. B. $\mathbb{N}$. C. $\mathbb{Q}$. D. $\mathbb{Z}$.

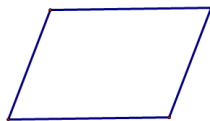
Câu 3: Kết quả của phép tính $3^8 : 3^6$ là

- A. 3^2 . B. 3^1 . C. 3^{14} . D. 3^0 .

Câu 4: Khẳng định nào dưới đây là **sai**?

- A. Số 2 là số nguyên tố chẵn duy nhất.
B. Số nguyên tố là số tự nhiên lớn hơn 1, chỉ có hai ước là 1 và chính nó.
C. Số 0 và số 1 không là số nguyên tố, cũng không là hợp số.
D. Mọi số nguyên tố đều là số lẻ.

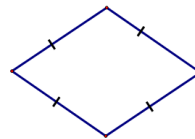
Câu 5: Trong các hình sau, hình nào là hình vuông?



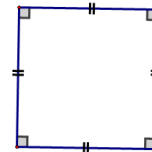
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- A. Hình 3. B. Hình 2. C. Hình 1. D. Hình 4.

Câu 6: Có bao nhiêu số nguyên âm trong các số sau: $-11; -98; 0; -2; 44; -30$?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 7: Cho tam giác đều MNP có $MN = 3 \text{ cm}$, khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $MP = 2,5 \text{ cm}$. B. $NP = 3,5 \text{ cm}$. C. $MP = 4 \text{ cm}$. D. $NP = 3 \text{ cm}$.

Câu 8: Số nguyên x thỏa mãn $x - 7 = -1$ là

- A. $x = -8$. B. $x = -6$. C. $x = 8$. D. $x = 6$.

Câu 9: Số 14 được biểu diễn bằng số La Mã nào sau đây?

- A. XIV. B. XV. C. XVI. D. XIII.

Câu 10: Cho biểu thức $C = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^9$. Khi đó $C + 1$ bằng

- A. $2^{10} - 1$. B. 2^{10} . C. $2^9 - 1$. D. $2^{10} + 1$.

Câu 11: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt độ của một số thành phố trong bảng sau?

Thành phố	Bắc Kinh	Paris	Moskva	New York
Nhiệt độ	-2°C	1°C	-7°C	2°C

- A. Nhiệt độ của New York là âm 2°C . B. Nhiệt độ của Paris là âm 1°C .
C. Nhiệt độ của Moskva là âm 7°C . D. Nhiệt độ của Bắc Kinh là 2°C .

Câu 12: Một đội công nhân sửa đường, ngày đầu sửa được 537 m đường. Ngày thứ hai đội sửa được ít hơn ngày đầu 24 m và ít hơn ngày thứ ba 45 m . Quảng đường đội sửa được trong ba ngày là

- A. $1\,608 \text{ m}$. B. $1\,860 \text{ m}$. C. $6\,018 \text{ m}$. D. $1\,607 \text{ m}$.

Câu 13: Trong các số: 215; 1372; 409; 222 số nào chia hết cho 3?

- A. 409. B. 1372. C. 222. D. 215.

Câu 14: Một hình vuông có độ dài cạnh 5 m . Chu vi của hình vuông đó là

A. $20m$.

B. $25m$.

C. $20m^2$.

D. $25m^2$.

Câu 15: Tổng tất cả các số nguyên x thỏa mãn $-5 < x \leq 4$ là

A. -1 .

B. 0 .

C. 4 .

D. -5 .

Câu 16: Số tiền phải trả khi mua 30 lít xăng RON 95-III, với giá 23 150 đồng một lít là

A. 695 400 đồng.

B. 694 500 đồng.

C. 694 000 đồng.

D. 649 500 đồng.

Câu 17: Quốc kì của Việt Nam có dạng hình gì ?

A. Hình bình hành.

B. Hình vuông.

C. Hình thoi.

D. Hình chữ nhật.

Câu 18: Cho tập hợp $A = \{1; 3; 6; 7; 10; 12\}$. Trong các khẳng định sau khẳng định nào đúng?

A. $10 \notin A$.

B. $7 \in A$.

C. $5 \in A$.

D. $1 \notin A$.

Câu 19: Cách diễn đạt lại thông tin: “Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là $-65m$ ” **không đúng** là

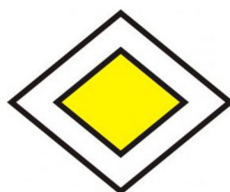
A. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là $65m$.

B. Thềm lục địa Việt Nam có độ cao trung bình là $65m$ dưới mực nước biển.

C. Độ sâu trung bình của thềm lục địa Việt Nam là $65m$.

D. Độ cao trung bình của thềm lục địa Việt Nam là $65m$ dưới mực nước biển.

Câu 20: Hai biển báo giao thông ở hình dưới có dạng hình gì ?



Biển báo I.401:
Bắt đầu đường ưu tiên.



Biển báo I.402:
Hết đoạn đường ưu tiên.

A. Hình chữ nhật.

B. Hình tam giác đều.

C. Hình thoi.

D. Hình lục giác đều.

PHẦN II. TỰ LUẬN (5,0 điểm).

Câu 1. (2,0 điểm)

1) Thực hiện phép tính: $60 + 33 + (-50) + (-33)$.

2) Tìm số nguyên x thỏa mãn: $x + 10 = 2^2$.

Câu 2. (1,0 điểm)

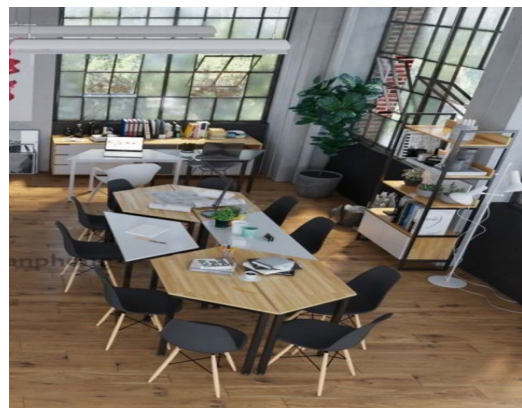
Ngày 21/4 hàng năm được chọn là Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam. Trong đợt hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ nhất năm 2022, khối 6 của một trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã tổ chức quyên góp được một số sách. Biết khi xếp số sách đó thành từng bó có số lượng sách bằng nhau 12 quyển hoặc bó 15 quyển thì đều vừa đủ bó và số sách trong khoảng từ 150 đến 200 quyển. Tìm số sách mà khối 6 của trường THCS đó đã quyên góp được?

Câu 3. (1,5 điểm)

Văn phòng chị Lan cần ngay một chiếc bàn rộng để họp đột xuất, chị Lan đã sử dụng 6 chiếc bàn nhỏ có dạng hình thang cân ghép lại với nhau tạo thành một bàn lớn như hình bên. Biết mặt mỗi bàn đó có hai đáy là $40cm$ và $60cm$, chiều cao là $45cm$.

1) Tính diện tích một mặt bàn nhỏ hình thang cân.

2) Để làm một mặt bàn lớn có kích thước như 6 bàn nhỏ ở trên ghép lại phục vụ cho việc họp nhóm của văn phòng, văn phòng chị Lan cần kinh phí là bao nhiêu cho phần mặt bàn, nếu chọn loại gỗ làm mặt bàn có giá mỗi mét vuông là 1 500 000 đồng?



Câu 4. (0,5 điểm). Trong đợt thi đua học tập chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11 vừa qua, lớp 6A có 40 học sinh, mỗi bạn trong lớp đều được ít nhất một điểm 10. Biết rằng, có 35 bạn được từ 2 điểm 10 trở lên; 18 bạn được từ 3 điểm 10 trở lên; 7 bạn được từ 4 điểm 10 trở lên và 3 bạn được 5 điểm 10. Không có bạn nào được nhiều hơn 5 điểm 10. Hãy tính tổng số điểm 10 của lớp 6A trong đợt thi đua trên?

-----Hết-----

A. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm).

Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
061	B	D	B	B	C	C	A	B	C	A	B	D	A	D	D	A	C	C	A	D
062	D	B	B	C	D	D	B	A	A	D	A	D	C	B	C	A	C	C	B	A
063	C	A	B	C	A	D	A	D	D	A	C	B	C	D	B	A	B	C	B	D
064	C	B	A	D	D	C	D	D	A	B	C	A	C	A	B	B	D	B	A	C

B. PHẦN CÂU HỎI TỰ LUẬN (5,0 điểm).

Chú ý : Dưới đây chỉ là sơ lược từng bước giải và cách cho điểm từng phần của mỗi bài. Bài làm của học sinh yêu cầu phải chi tiết, lập luận chặt chẽ. Nếu học sinh giải cách khác đúng thì chấm và cho điểm từng phần tương ứng.

Câu	Sơ lược các bước giải	Điểm
Câu 1		2,0 điểm
1 (2,0 điểm)	a) $60 + 33 + (-50) + (-33)$.	
	$= [60 + (-50)] + [33 + (-33)]$.	0,5
	$= 10 + 0 = 10$	0,5
	b) $x + 10 = 2^2$.	
	$x + 10 = 4$	0,25
	$x = 4 - 10$	0,25
	$x = -6$	0,25
	Vậy $x = -6$	0,25
Câu 2		1 điểm
	Vì khi xếp số sách khối 6 của trường THCS đó quyền góp được thành từng bó 12 quyển, 15 quyển đều vừa đủ bó và số sách trong khoảng từ 150 đến 200 quyển nên số sách là bội chung của 12; 15	0,25
	Ta có : $12 = 2^2.3$; $15 = 3.5$ Suy ra BCNN (12,15) = $2^2.3.5 = 60$ $\Rightarrow BC(12,15) = B(60) = \{0; 60; 120; 180; 240; \dots\}$ Mà số sách trong khoảng từ 150 đến 200 nên số sách là 180 quyển Vậy số sách khối 6 của trường THCS đó quyền góp được là 180 quyển.	0,5
		0,25
Câu 3		1,5 điểm
2 (1,5 điểm)	a) Diện tích một mặt bàn nhỏ hình thang cân là: $(40 + 60).45 : 2 = 2\,250\,cm^2$ Vậy diện tích mặt bàn nhỏ hình thang cân là $2\,250\,cm^2$	0,5
	b) Diện tích sáu mặt bàn nhỏ hình thang cân ghép lại là: $2\,250.6 = 13\,500\,cm^2 = 1,35m^2$	0,5
	Văn phòng chị Lan cần kinh phí cho phần mặt bàn là: $1,35.1500\,000 = 2\,025\,000$ đồng	0,5

Câu 4		0,5 điểm
	Số bạn được đúng một điểm 10 là: $40 - 35 = 5$ bạn Số bạn được đúng hai điểm 10 là: $35 - 18 = 17$ bạn Số bạn được đúng ba điểm 10 là: $18 - 7 = 11$ bạn	0,25
	Số bạn được đúng bốn điểm 10 là: $7 - 3 = 4$ bạn Số bạn được đúng năm điểm 10 là: 3 bạn Tổng số điểm 10 của lớp 6A trong đợt thi đua là: $5.1 + 17.2 + 11.3 + 4.4 + 3.5 = 103$ điểm 10	0,25

.....Hết.....